

Số: 08/2023/QĐST-HNGĐ

Vân Đồn, ngày 06 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị M; sinh năm: 1990

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: anh Trần Việt T; sinh năm: 1991.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị M và anh Trần Việt T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị M và anh Trần Việt T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: chị Bùi Thị M được quyền trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Minh K, sinh ngày 06/11/2020 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Trần Việt T cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đ (bốn) triệu đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/02/2023, cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); anh T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, vay nợ chung: chị Bùi Thị M và anh Trần Việt T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Bùi Thị M tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), chị M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011093 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã Đ, huyện V,
tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nga